

Vận dụng mô hình dạy học kết hợp trong tổ chức dạy học học phần “Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục” cho sinh viên

Nguyễn Thị Duyên*

*Viện Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Bách khoa Hà Nội

Received: 27/04/2023; Accepted: 06/05/2023; Published: 20/5/2023

Abstract: In Vietnam, blended learning is becoming a trend in educational institutions in general and universities in particular because this model promotes the advantages of online and face-to-face teaching, traditional study. This article will address the theoretical issues of blended teaching and illustrate the application of this model in organizing teaching activities for students.

Keywords: Blended learning

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, đặc biệt sau khi có sự xuất hiện của đại dịch covid – 19 thì việc dạy học kết hợp (Blended learning) đã và đang chiếm ưu thế trong quá trình dạy học tại các cơ sở giáo dục. Đối với các trường đại học, việc vận dụng mô hình dạy học kết hợp trong dạy học mang lại những lợi ích nhất định cho giảng viên, sinh viên và là một lựa chọn hợp lý của các nhà trường. Trong bài viết này, tác giả đề cập đến việc vận dụng mô hình này trong tổ chức dạy học học phần “Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục” cho sinh viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Dạy học kết hợp

Có nhiều quan niệm khác nhau về dạy học kết hợp (Blended learning), điển hình:

Thome (2003) cho rằng: “Dạy học kết hợp là sự tích hợp các tiến bộ của công nghệ vào dạy học trực tuyến kết hợp với sự tham gia tương tác của dạy học truyền thống” [3].

Nguyễn Hoàng Trang và các tác giả cho rằng “Dạy học kết hợp là sự kết hợp giữa dạy học điện tử (E-learning) và dạy học giáp mặt (F2F) nhằm phát huy tối đa ưu điểm của các hình thức học tập này” [1]

Như vậy, có thể hiểu dạy học kết hợp là sự kết hợp giữa dạy học trực tuyến (E-learning) và dạy học trực tiếp trên lớp học truyền thống (hướng dẫn học tập trên lớp). Việc dạy học này sẽ cần có kế hoạch cụ thể để phân phối nội dung và tổ chức dạy học cho phù hợp, tạo điều kiện cho người học có thể chủ động về thời gian, địa điểm và tốc độ học của bản thân với các nội dung được hướng dẫn trực tuyến.

Theo các tác giả thì việc dạy học kết hợp được phân chia thành 4 mô hình: Mô hình luân chuyển (Rotation model), Mô hình linh hoạt (Flex model),

Mô hình tự chọn (Self-Blend model) và Mô hình lớp học ảo (Enriched-Virtual model).

Mô hình luân chuyển (Rotation model): Khi học theo mô hình này thì người học sẽ được luân chuyển giữa học trực tuyến và học trực tiếp theo kế hoạch do giáo viên đưa ra. Mô hình này được chia làm 4 mô hình con.

Mô hình linh hoạt (Flex model): Khi học theo mô hình này thì giáo viên sẽ hỗ trợ cho người học khi cần thiết thông qua các hoạt động như dự án nhóm, hướng dẫn nhóm nhỏ. Sự tương tác này diễn ra trong quá trình học trực tiếp trên lớp. Người học cũng có sự chủ động trong quá trình học theo một lịch trình riêng.

Mô hình tự chọn (Self-Blend model): Khi học theo mô hình này, người học được tự chọn thực hiện một số khoá học trực tuyến theo nhu cầu cá nhân để bổ sung cho khoá học trực tiếp trên lớp học truyền thống.

Mô hình lớp học ảo (Enriched-Virtual model): Khi học theo mô hình này, học sinh sẽ được tham gia một lớp học trực tiếp truyền thống và lớp học trực tuyến cùng với những bạn học khác trong trường. Đầu tiên, người học sẽ được tham gia các chương trình học tập ảo ở lớp học trực tuyến. Sau đó, là những trải nghiệm ở lớp học truyền thống và người học không phải tham gia lớp học truyền thống hàng ngày.

Với các mô hình này, tùy vào điều kiện từng trường mà giáo viên lựa chọn áp dụng cho phù hợp.

2.2. Vận dụng mô hình dạy học kết hợp trong tổ chức dạy học học phần “Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục”

Hiện nay, để đáp ứng các yêu cầu trong bối cảnh chuyển đổi số, một số trường có đào tạo sinh viên liên quan đến sư phạm, giáo dục đã đưa học phần

“Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục” vào giảng dạy cho sinh viên (SV) với mục tiêu giúp sinh viên thiết kế, tổ chức được các lớp học, các hoạt động giáo dục có ứng dụng công nghệ thông tin. Học phần này thường được các trường xây dựng với khối lượng là 3 tín chỉ. Minh họa vận dụng mô hình dạy học kết hợp trong tổ chức học phần này được thể hiện như sau:

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THEO MÔ HÌNH DẠY HỌC KẾT HỢP

TÊN HỌC PHẦN: Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục

Buổi 1: Chương 1. Đại cương về CNTT trong giáo dục

1.1. Xu hướng phát triển CNTT trong giáo dục

1.2. Các thành phần của CNTT&TT trong giáo dục

*** Chuẩn đầu ra tương ứng của học phần:**

- Mô tả được xu hướng phát triển CNTT trong giáo dục

- Phân tích được các chức năng thành phần của CNTT&TT trong giáo dục

*** Hoạt động dạy – học:** Trực tuyến

*** Học liệu:**

- Đề cương bài giảng chương 1 bản pdf

- PP bài giảng

- Video minh họa

*** Các nội dung giảng viên chuẩn bị và thực hiện:**

- Giao nhiệm vụ cho SV trước ngày học 5 ngày: Đọc đề cương bài giảng, xem video theo link GV gửi.

- Thực hiện việc giảng dạy trên Google Meet kết hợp Google classroom

(Link lớp học GG Meet: <https://meet.google.com/wzu-ixir-hyf>)

*** Các yêu cầu chuẩn bị đối với sinh viên:**

- Đọc đề cương bài giảng GV đã giao

- Xem video GV đã gửi

- Thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu khi tham gia học trực tuyến

Buổi 2: Chương 2. Một số công cụ CNTT ứng dụng trong Giáo dục

2.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ

2.2. Ứng dụng CNTT trong quản lý các hoạt động chuyên môn.

*** Chuẩn đầu ra tương ứng của học phần:**

- Kết nối được các thiết bị CNTT máy tính, máy chiếu, điện thoại thông minh, bảng thông minh và các thiết bị cầm tay khác quá trình dạy học

- Sử dụng linh hoạt các thiết bị CNTT (máy tính, máy chiếu, điện thoại thông minh, bảng thông minh

và các thiết bị cầm tay khác) trong việc nâng cao hiệu quả dạy học

*** Hoạt động dạy – học:** Trực tiếp

*** Học liệu:**

- Video minh họa về kết nối các thiết bị CNTT máy tính, máy chiếu, điện thoại thông minh, bảng thông minh và các thiết bị cầm tay khác quá trình dạy học

- Video minh họa hướng dẫn sử dụng các thiết bị CNTT trong dạy học

*** Các nội dung giảng viên chuẩn bị và thực hiện:**

- Giao nhiệm vụ cho SV trước ngày học 5 ngày

- Tổ chức cho SV thực hành việc kết nối, sử dụng các thiết bị CNTT trong dạy học, trong quản lý hoạt động chuyên môn

*** Các yêu cầu đối với sinh viên:**

- Xem video GV đã gửi

- Thực hành việc cài kết nối và sử dụng các thiết bị CNTT trong dạy học

Buổi 3: Chương 3. Ứng dụng CNTT thiết kế và tổ chức hoạt động chuyên môn

3.1. Ứng dụng CNTT trong xây dựng học liệu số (video, PPT)

*** Chuẩn đầu ra tương ứng của học phần:**

Thiết kế được bài giảng, học liệu học tập... bằng các ứng dụng trên các thiết bị CNTT

*** Hoạt động dạy – học:** Trực tiếp

*** Học liệu:**

- Đề cương bài giảng chương 3

- PP bài giảng về học liệu số, hướng dẫn xây dựng học liệu số

- Tài liệu về quy trình số hoá

- Bảng phân công nhiệm vụ

*** Các nội dung giảng viên chuẩn bị và thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ thực hành cho SV (trước buổi học 5 ngày hoặc giao nhiệm vụ từ tuần học trước): Lựa chọn nội dung của 1 bài/ môn học/ chủ đề thuộc chuyên môn và Xây dựng học liệu số cho nội dung đó (video, PPT...)

- Tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả các nhóm đã chuẩn bị

- GV nhận xét đánh giá trực tiếp những điều được và cần cải thiện của sản phẩm đã xây dựng

*** Các yêu cầu đối với sinh viên:**

- SV thực hiện nhiệm vụ, Gửi sản phẩm học liệu số đã xây dựng trên nhóm lớp Google classroom

VD link 1 lớp trên GG classroom mà sv đã gửi sản phẩm: <https://classroom.google.com/c/NTA0NDc5OTUzMjcw?cjc=moxjq3r>

- Sv báo cáo sản phẩm học liệu số đã xây dựng

Buổi 4: 3.2. Thiết kế và tổ chức khóa học trực tuyến

*** Chuẩn đầu ra tương ứng của học phần:**

Thiết kế và tổ chức được khoá học trực tuyến có ứng dụng công nghệ thông tin

*** Hoạt động dạy – học:** Trực tiếp

*** Học liệu:**

- Đề cương bài giảng chương 3
- PP bài giảng
- Bảng phân công nhiệm vụ
- Minh hoạ việc tạo lớp học trên Google classroom.

SV là học viên tham gia trực tiếp lớp học

Link lớp học:

<https://classroom.google.com/c/NTA0NDc5OTUzMjcw?cjc=moxjq3r>

*** Các nội dung giảng viên chuẩn bị và thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ thực hành cho SV (trước buổi học 5 ngày hoặc giao nhiệm vụ từ tuần học trước): Lựa chọn nội dung của 1 bài/ môn học/ chủ đề thuộc chuyên môn và xây dựng bài kiểm tra, đánh giá cho nội dung đó (Kahoot, quizziz...)

- Tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả các nhóm đã chuẩn bị

- GV nhận xét đánh giá trực tiếp những điều được và cần cải thiện của sản phẩm đã xây dựng

*** Các yêu cầu đối với sinh viên:**

- SV thực hiện nhiệm vụ, - Gửi sản phẩm Thiết kế khoá học trực tuyến đã xây dựng trên nhóm lớp Google classroom. VD link 1 lớp trên GG classroom do giảng viên tạo và SV đã gửi sản phẩm: <https://classroom.google.com/c/NTA0NDc5OTUzMjcw?cjc=moxjq3r>

- SV báo cáo sản phẩm về thiết kế khoá học trực tuyến đã xây dựng

- Tổ chức thực hiện khoá học trực tuyến tại lớp (1-2 bạn trong nhóm đóng vai trò GV; các thành viên khác trong nhóm và trong lớp vai trò học viên khoá học)

Ví dụ: 01 lớp sinh viên đã thực hiện theo yêu cầu bên trên, mã lớp Ggclassroom: “fbdbod2”

Buổi 5: 3.3. Ứng dụng CNTT trong kiểm tra - đánh giá

*** Chuẩn đầu ra tương ứng của học phần:**

Thiết kế được việc kiểm tra, đánh giá cho một nội dung được lựa chọn phù hợp chuyên môn, có ứng dụng công nghệ thông tin

*** Hoạt động dạy – học:** Trực tiếp

*** Học liệu:**

- Đề cương bài giảng chương 3
- PP bài giảng
- Bảng phân công nhiệm vụ

- Minh hoạ việc xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá có ứng dụng CNTT

Minh hoạ bài trên Quizizz; Google form

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSewR7LGycBvFJyZH6BrbHTD-elP9xDgPl1YQCHs9-n54_opA/viewform?usp=sf_link

*** Các nội dung giảng viên chuẩn bị và thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ thực hành cho SV (trước buổi học 5 ngày hoặc giao nhiệm vụ từ tuần học trước): Lựa chọn nội dung của 1 bài/ môn học/ chủ đề thuộc chuyên môn và thiết kế và tổ chức khóa học trực tuyến (Google classroom, clasdojo...)

- Tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả các nhóm đã chuẩn bị

- Trao đổi, giải đáp thắc mắc...(nếu cần)

- GV nhận xét đánh giá trực tiếp những điều được và cần cải thiện của sản phẩm đã xây dựng

*** Các yêu cầu đối với sinh viên:**

- SV thực hiện nhiệm vụ, gửi sản phẩm Thiết kế việc kiểm tra, đánh giá cho nội dung lựa chọn trên nhóm lớp Google classroom

VD link 1 lớp trên GG classroom do giảng viên tạo và SV đã gửi sản phẩm: <https://classroom.google.com/c/NTA0NDc5OTUzMjcw?cjc=moxjq3r>

- SV báo cáo sản phẩm về thiết kế kiểm tra, đánh giá đã xây dựng

Ví dụ: Một số sản phẩm của sinh viên

<https://play.blooket.com/play?id=9462671>

<https://quizizz.com/join?gc=952608>

- SV gửi link các bạn SV khác trong lớp vào thực hiện với vai trò người học.

3. Kết luận

Việc kết hợp hài hoà giữa dạy học trực tuyến và dạy học trực tiếp trên lớp học truyền thống sẽ điều kiện cho người học có thể chủ động về thời gian, địa điểm và tốc độ học của bản thân và mang lại những hiệu quả tích cực trong quá trình dạy học, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số như hiện nay.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Hoàng Trang và các tác giả (2020), Dạy học kết hợp và tổ chức dạy học kết hợp tại trường trung học phổ thông, *Tạp chí Giáo dục*, số 485, kì 1 tháng 9, trang 33-38.

[2] Heather Staker - Michael B. Horn, (2012), *Classifying K-12 Blended Learning*, Innosight Institute.

[3]Thome, (2003), *Blending the Best of Online and Face-to-Face Learning to Improve Student Outcomes*, Schoolwires.com.